

BẢNG TỔNG HỢP NGUỒN CCTL NĂM 2020, 2021 TẠI UBND XÃ MỸ SƠN

(Kèm theo Kết luận thanh tra số /KL-STC ngày tháng 6 năm 2022

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Số đơn vị	Số thanh tra	Chênh lệch	Nguyên nhân
1	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang	4.166.695	4.166.695		
2	Nguồn CCTL bổ sung trong năm	2.257.761.673	2.330.699.363	72.937.690	
a	Nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên+KTX	60.756.000	60.756.000	0	
b	Bổ sung 70% từ nguồn tăng thu NS	1.555.256.723	1.514.012.093	-41.244.630	Do đơn vị tính CCTL từ tăng thu đất công ích $58.920.900đ * 70% = 41.244.630đ$ ($993.045.660đ - 934.124.760đ$)*70%
	Năm 2019	363.771.805	363.771.805	0	
	Năm 2020	695.131.962	653.887.332	-41.244.630	
	Năm 2021	496.352.956	496.352.956	0	
c	Từ nguồn kết dư ngân sách	641.748.950	755.931.270	114.182.320	Do đơn vị tính CCTL từ kết dư NS cuối năm 2019 sau khi trừ số chi trong năm 2020: ($579.232.176đ - 416.114.576đ$)* 70% =114.182.320đ
	Năm 2019	291.280.203	405.462.523	114.182.320	
	Năm 2020	272.516.974	272.516.974	0	
	Năm 2021	77.951.773	77.951.773	0	
3	Chi CCTL trong năm	174.000.000	174.000.000	0	
4	Nguồn CCTL chuyển năm sau	2.087.928.368	2.160.866.058	72.937.690	